TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2017/HNGĐ-ST.
Ngày 10/11/2017.
"Tranh chấp về hôn nhân gia đình ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng;
2. Ông Trần Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 10 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 392/2017/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 8 năm 2017, về việc "tranh chấp về hôn nhân gia đình ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 13/10/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyễn Thị S, sinh năm 1969.
Địa chỉ: Số M, đường N, phường 3, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.
2. Bị đơn: Nguyễn Quốc X, sinh năm 1970.
Địa chỉ: Số M, đường N, phường 3, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.
Chị S có mặt, anh X vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị S trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị S và anh X kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Cao Lãnh, vào ngày 06/11/2002.

Thời gian đầu, đời sống vợ chồng hạnh phúc, nhưng khoảng 02 năm nay anh Sơn có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, anh Sơn thường ngủ qua đêm bên ngoài, mặc dù chị S nhiều lần khuyên nhưng anh X không thay đổi. Ngoài ra, anh X còn nhiều lần mượn nợ, chị X đứng ra trả nợ thay, chị cũng đã nhiều lần khuyên, nhưng anh X vẫn không khắc phục. Từ đó vợ chồng bất đồng quan điểm sống thường xuyên cải vã nhau, tình cảm vợ chồng trở nên phai nhạc, vào tháng 6/2017 chị Sáu đã một lần khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Sáu, tuy nhiên sau đó chị đã rút khởi kiện để vợ chồng hàn gắn tình cảm, nhưng từ đó đến nay vợ chồng vẫn không thể hàn gắn tình cảm. Nay chị Sáu nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, nên yêu cầu được ly hôn với anh X.

Về con chung: Chị S và anh X có 01 con chung tên Nguyễn Quốc N, sinh năm 1989, hiện con chung đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

- Trong quá trình thu thập chứng cứ giải quyết vụ án bị đơn Nguyễn Quốc Sơn không có văn bản ý kiến trả lời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện, chị Sáu khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết về việc "tranh chấp về hôn nhân gia đình ly hôn" đối với bị đơn Nguyễn Quốc X, địa chỉ: Số M, đường N, phường 3, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1, Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Cao Lãnh.

Tòa án đã tiến hành tống đạt triệu tập hợp lệ bị đơn Nguyễn Quốc S đến lần thứ hai, tuy nhiên anh X vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 2, điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn Nguyễn Quốc S.

[2] Về nội dung:

Xét về quan hệ hôn nhân: Chị S và anh X tự nguyện kết hôn và có đăng ký và được Ủy ban nhân dân Phường 1, thành phố Cao Lãnh cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Theo chị S trình bày khoảng 02 năm nay anh X có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác, anh X thường ngủ qua đêm bên ngoài, mặc dù chị Sáu nhiều lần khuyên nhưng anh X không thay đổi. Ngoài ra, anh X còn nhiều lần mượn nợ, chị S đứng ra trả nợ thay, chị cũng đã nhiều lần khuyên, nhưng anh S vẫn không khắc phục. Từ đó vợ chồng bất đồng quan điểm sống thường xuyên cải vã nhau, tình cảm vợ chồng trở nên phai nhạc. Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không còn quan tâm với nhau, đời sống chung không thể kéo dài, chị S và anh X không còn sống chung khoảng 02 năm nay, chị S cũng đã một lần khởi kiện yêu câu ly hôn với anh X, nhưng sau đó cũng đã rút khởi kiện nhằm để vợ chồng hàn gắn tình cảm, nhưng không thành. Tại phiên tòa hôm nay chị S cương quyết yêu cầu được ly hôn với anh X. Trong quá trình thu thập chứng cứ anh X không có ý kiến, thể hiện anh Sơn không quan tâm đến quan hệ vợ chồng. Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì khi cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được thì Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị S, yêu cầu ly hôn với anh X.

- Về con chung: Con chung đã trưởng thành, chị Sáu không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị S phải chịu 300.000 đồng án phí về hôn nhân theo khoản 4, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị S, yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Quốc X.

- Về con chung: Con chung đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị S phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí số 00053, ngày 17/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị S đã nộp xong án phí, anh X không phải chịu án phí.

- Chị Sáu có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Sơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND TPCL;
- Các đương sự.
- Lưu.

Đinh Tấn Hiếu

Hỏi chị Kiều:
- Chị và anh Tuyền chung sống từ thời gian nào?
- Có đăng ký kết hôn không?
- Tại sao không đăng ký kết hôn?
- Chị và nah Tuyền chung sống tại đâu?
- Cuộc sống anh, chị có hạnh phúc không?
- Anh, chị có mâu thuẩn gì?
- Chị và anh Tuyền không còn chung sống từ thời gian nào?
- Nay chị yêu cầu như thế nào về hôn nhân?

- Về con chung, chị và anh Tuyền có bao nhiêu người con?
- Họ, tên và ngày tháng năm sinh?
- Con chung hiện sống với ai?
- Nay chị yêu cầu như thế nào về con chung?
- Chị có yêu cầu cấp dưỡng ko?
- Về tài sản chung gồm có những gì?
- Về nợ: Vợ chồng có nợ ai ko?
- Có ai nợ vợ chồng ko?

- Hỏi anh Tuyền:

Anh và chị Kiều chung sống từ thời gian nào?

- Có đăng ký kết hôn không?
- Tại sao không đăng ký kết hôn?
- chị và nah Tuyền chung sống tại đâu?
- Cuộc sống anh, chị có hạnh phúc không?
- Anh, chị có mâu thuẩn gì?
- Anh và chị Kiều không còn chung sống từ thời gian nào?
- Anh có ý kiến như thế nào về hôn nhân?
- Về con chung, anh, chị có bao nhiêu người con?
- Họ, tên và ngày tháng năm sinh?
- Con chung hiện sống với ai?
- Nay chị yêu cầu nuôi con chung, ý kiến anh như thế nào?
- Anh có tự nguyện cấp dưỡng nuôi con ko?
- Về tài sản chung gồm có những gì?
- Về nợ: Vợ chồng có nợ ai ko?
- Có ai nợ vợ chồng ko?